

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST  
Ngày 26-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lâm Thúy Liễu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Thái Văn Lộc

Bà Nguyễn Thị Kim Linh

**- Thư ký phiên tòa:** **ông Huỳnh Thanh Hải** là Thẩm tra viên Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Xuân Lai, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

**Đỗ Thanh T (B)**, sinh năm 1990 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp Long Ph, xã Long V, huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn R và bà Huỳnh Thị Th; vợ con chưa có; nhân thân:

- Ngày 22/10/2004 bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 235/QĐ-XPVPHC về hành vi đánh nhau gây rối trật tự công cộng, phạt số tiền 200.000 đồng;

- Bản án số 11/2011/HSPT ngày 17/01/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt 04 tháng 28 ngày tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tuyên trả tự do tại phiên tòa;

- Ngày 18/4/2017, Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định số 86/2017/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 12/3/2018;

- Ngày 03/7/2020 Công an xã Long Vĩnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng, đã chấp hành nộp phạt ngày 21/7/2020;

- Ngày 05/8/2020, Công an xã Long Chử, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 48/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành nộp phạt ngày 24/8/2020.

Tiền án: ngày 06/01/2021 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm tù theo bản án số 01/2021/HS-ST về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/9/2021. Tiền sự: ngày 22/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 07/QĐ-TA, thời hạn chấp hành là 20 tháng kể từ ngày 27/6/2019, chấp hành xong ngày 13/5/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2022, tạm giam từ ngày 13/01/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Chị Trần Thị Hồng T1, sinh năm 1978 (có đơn vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thanh A, xã An B, huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh.

Ông Dương Văn Ch, sinh năm 1961 (có đơn vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thanh A, xã An B, huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lê Hiếu T2, sinh năm 1977 (có đơn vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thanh A, xã An B, huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 10/01/2022, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Đỗ Thanh T đi bộ đến khu vực ấp An H, xã An B, huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh tìm tài sản để lấy trộm. Khi đi đến khu vực vườn cây của bà Trần Thị Hồng T1, sinh năm 1978, ngụ ấp Thanh B, xã An B, huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh, Tùng phát hiện xe mô tô biển số 70H5-9276 do bà T1 để phía trước và đi ra sau làm vườn nên Tùng lấy trộm xe và chạy đi. Do xe mô tô vừa lấy trộm bị hư nên khi đi đến khu vực ao cá của bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1969, thuộc ấp Thanh Th, xã Thanh Đ, huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh, T phát hiện xe mô tô biển số 70F5-5730 của ông Dương Văn Ch sinh năm 1961, ngụ ấp Thanh Bình, xã An Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh có cắm sẵn chìa khóa nên T bỏ lại xe mô tô biển số 70H5-9276 và lấy trộm xe mô tô biển số 70F5-5730 thì bị ông Ch phát hiện truy hô nhưng không đuổi theo kịp. Sau đó, ông Ch đến Công an xã Thanh Điền để trình báo sự việc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Tu điều khiển xe mô tô biển số 70F5-5730 đến nhà bạn là Nguyễn Thành Ph, sinh năm 1982, ngụ ấp Thanh Hùng, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 08/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh: 01 xe mô tô chủng loại wave, nhãn hiệu: IMOTO, màu sơn: xanh, dung tích 107 cm<sup>3</sup>, biển số 70F5-5730, số máy: ZS152FMHMT-000003, số khung: WCH1ND61D00372 đã qua sử dụng, thời điểm định giá 10/01/2022 có giá trị 1.000.000 đồng; 01 xe mô tô chủng loại Dream, nhãn hiệu: LEVER, màu sơn: nâu, dung tích 97 cm<sup>3</sup> biển số 70H5-9276, số máy: 50FMG-310352636, số khung: LV100101004203 đã qua sử dụng, thời điểm định giá 10/01/2022 có giá trị 2.000.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: đã trả lại 01 xe mô tô biển số 70H5-9276 cho chủ sở hữu là ông Lê Hiếu T2 (chồng bà Trần Thị Hồng T) và 01 xe mô tô biển số 70F5-5730 cho chủ sở hữu là ông Dương Văn Ch.

Về trách nhiệm dân sự: ông Dương Văn Ch, Trần Thị Hồng T1 đã nhận lại tài sản mất trộm và không có yêu cầu bồi thường.

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKSCT ngày 16 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Đỗ Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

*Quan điểm của Viện kiểm sát:* đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Thanh T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đã trả lại cho bị hại.

Về bồi thường thiệt hại: ghi nhận bị hại không yêu cầu bồi thường.

Lời nói sau cùng của bị cáo: mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với khai của bị hại, nhân chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận trong khoảng thời gian từ 10 giờ đến 13 giờ ngày 10/01/2022, bị cáo đã lén lút lấy trộm 02 xe mô tô, cụ thể: khi đi bộ đến khu vực ấp An Hòa, xã An Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo lấy trộm xe mô tô biển số 70H5-9276 của chị Trần Thị Hồng T1; sau đó, bị cáo điều khiển xe đi đến ấp Thanh Thuận, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo để xe mô tô của chị T1 lại, lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 70F5-5730 của ông Dương Văn Ch. Như vậy, với hành vi phạm tội liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có nhân thân xấu, sau khi chấp hành án về địa phương không cố gắng sửa đổi bản thân mà lười lao động, vì để có tiền tiêu xài cá nhân, sử dụng ma túy bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về xử lý vật chứng: không có

[6] Về bồi thường thiệt hại: ghi nhận chị Trần Thị Hồng T1 và ông Dương Văn Ch đã nhận lại xe, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Ghi nhận anh T2 không có yêu cầu bồi thường.

[7] Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; **điểm a** khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là 200.000 đồng.

[8] Đối với Nguyễn Thành Phong không biết nguồn gốc xe mô tô là do bị cáo trộm nên không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thanh T (Bé) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Thanh T (Bé) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: không có

3. Về bồi thường thiệt hại: ghi nhận chị Trần Thị Hồng T1 và ông Dương Văn Ch đã nhận lại xe, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Ghi nhận anh T2 không có yêu cầu bồi thường.

4. Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Nhà tạm giữ;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành;
- PV06 công an tỉnh Tây Ninh;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã;
- Bộ phận thi hành án;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lâm Thúy Liễu**